

NHỮNG CUNG BẠC CẢM XÚC TRONG CA DAO TÌNH YÊU ĐÔI LỬA PHÚ YÊN

Nguyễn Thị Ái Thoa^{1,*}, Nguyễn Thị Huỳnh Nga²

¹Trường Đại học Phú Yên

²Trường THPT Nguyễn Trường Tộ

*Email: nguyenthiaithoa@pyu.edu.vn

Ngày nhận bài: 26/02/2025; Ngày nhận đăng: 14/5/2025

Tóm tắt

Ca dao tình yêu đôi lứa Phú Yên đa dạng về sắc thái cảm xúc: từ những lời ngỏ ngọt ngào, ước mong tình tứ cho đến những lời thề hẹn, những nỗi niềm tương tư, sầu khổ hay sự trách móc, ai oán. Mỗi cung bậc, dù vui hay buồn, ngọt ngào hay cay đắng, đều làm nổi bật nét độc đáo của tình yêu trong ca dao Phú Yên. Đó không chỉ là tiếng lòng của người nghệ sĩ bình dân mà còn thể hiện nét đẹp trong tính cách và ứng xử của con người nơi đây.

Từ khóa: *Ca dao tình yêu, hờn trách, ngỏ lời, thề nguyện, tương tư.*

The emotional nuances in Phu Yen love folk songs

Nguyen Thi Ai Thoa¹, Nguyen Thi Huynh Nga²

¹Phu Yen University

²Nguyen Truong To High School

Received: February 26, 2025; Accepted: May 14, 2025

Abstract

The love songs of Phu Yen are diverse in emotional nuances: from sweet proposals and romantic inquiries to vows, longing, sadness or blame and resentment. Each level, whether happy or sad, sweet or bitter, highlights the uniqueness of love in Phu Yen folk songs. It is not only the voice of the humble artist's soul, but also a reflection of the beauty in the personalities and behaviors of the people here.

Keywords: *Folk songs, love, emotional nuances, Phu Yen*

1. Đặt vấn đề

Đề tài về tình yêu lứa đôi là đề tài lớn nhất, phong phú, đa dạng và chiếm tỷ lệ cao nhất trong ca dao Phú Yên. Qua khảo sát 457 bài ca dao ở Phú Yên, chúng tôi thấy có đến 325 bài ca dao về đề tài tình yêu đôi lứa (chiếm 71,1%). Ca dao tình yêu đôi lứa là viên ngọc quý trong kho tàng văn hóa dân gian Phú Yên, nơi những lời ca mộc mạc nhưng sâu lắng đã trở thành cầu nối cảm xúc giữa những trái tim yêu thương. Hình thành từ cuộc sống lao động, ca dao ra đời trong quá trình ứng tác và gửi gắm vào đó bao tâm tư, khát vọng và vẻ đẹp tâm hồn của người

dân nơi đây.

Đối với những chàng trai, cô gái Phú Yên, ca dao là ngôn ngữ của trái tim, là phương thức để họ bày tỏ tình cảm một cách tự nhiên, chân thành và ý nhị. Những câu hát, điệu hò trong lao động, từ lúc gieo mạ, cấy lúa đến khi gánh nước hay chèo thuyền ra khơi, đã khắc họa sống động bức tranh xã hội nông thôn và đời sống tình cảm của người bình dân Phú Yên. Qua những lời ca ấy, ta thấy được sự gắn kết giữa con người với thiên nhiên và cảm nhận được chiều sâu của những cung bậc tình yêu.

Ca dao tình yêu Phú Yên trải dài trên nhiều sắc thái cảm xúc, tựa như một dòng sông khi êm đềm, lúc cuộn cuộn, trào dâng. Trong dòng sông đó, ta có thể cảm nhận được sự đa dạng về cung bậc cảm xúc: từ những lời ngọt ngào, ước mơ tình tứ cho đến những nỗi niềm nhớ nhung, tủi cực hay trách móc, ai oán. Ca dao tình yêu lứa đôi Phú Yên đã thể hiện mọi cung bậc cảm xúc, đa dạng, tinh tế và chân thật, có những tương đồng, gặp gỡ với ca dao dân tộc và có cả những nét riêng, nổi bật, *“vẫn là những cung bậc tình cảm của những người yêu nhau: sự nồng thắm sâu sắc của nghĩa tình, của những nhớ thương và đợi chờ, những yêu thương và trách móc, hạnh phúc và đau khổ... Nhưng ở đây, những tình cảm ấy mang đậm sắc thái và tính cách địa phương của người bình dân Phú Yên”* (Nguyễn Định, 2010, tr.136).

2. Nội dung

2.1. Những bài ca ngỏ lời

Trong bức tranh đa sắc của ca dao tình yêu lứa đôi Phú Yên, những bài ca ngỏ lời thể hiện văn hóa ứng xử tinh tế của con người. Các chàng trai, cô gái thường chọn cách nói gián tiếp, tế nhị và khéo léo để bày tỏ cảm xúc, khát vọng về hạnh phúc lứa đôi.

Khác với vẻ cầu kỳ, trau chuốt trong văn chương bác học, lời tỏ tình trong ca dao tình yêu lứa đôi Phú Yên mộc mạc, chân phương, gắn liền với đời sống lao động. Họ thường mượn cảnh vật thiên nhiên, công việc đồng áng, những hình ảnh giản đơn của đời sống thường nhật để bày tỏ lòng mình. Trong những câu ca dao đó, tình yêu không được tỏ bày trực tiếp qua lời nói mà thông qua hành động, qua những dự định và hứa hẹn về tương lai. Điều này cho thấy nét đẹp trong văn hóa ứng xử của con người Phú Yên, khi tình yêu được đặt song hành với trách nhiệm và sự chia sẻ:

Anh về nuôi cái cá trê

Nuôi con cá lóc chờ về cưới em.

Câu ca dao vừa là lời tỏ tình, vừa gửi gắm một lời hứa, thể hiện lòng chân thành và

kiên nhẫn của chàng trai. Bằng cách chăm lo cho cuộc sống hiện tại qua việc *“nuôi cá”*, chàng bày tỏ tình yêu và thái độ nghiêm túc cho việc dựng xây tổ ấm.

Trong xã hội xưa, khi lễ giáo phong kiến còn khắt khe, việc nam nữ gặp gỡ và trao gửi tâm tình thường bị hạn chế. Ở Phú Yên, do đặc điểm địa lý và cấu trúc làng mạc phân tán, người dân chủ yếu bày tỏ tình cảm qua các hoạt động lao động hoặc sinh hoạt cộng đồng. Trong ca dao Phú Yên, ta thường gặp những lời tỏ tình qua cách nói vòng vo nhưng đối phương vẫn hiểu rõ tâm chân tình được người kia gửi gắm. Ở bài viết *Tám lòng người Phú Yên qua ca dao* in trong sách *Ca dao- dân ca trên vùng đất Phú Yên* (nhiều tác giả), nhà nghiên cứu Trần Sĩ Huệ khi tiếp cận mảng ca dao tình yêu, đã tìm thấy ở đó những nét tinh tứ, duyên dáng rất riêng *“Không có tiếng sét nổ ầm ỹ long trời của tình yêu khi gặp nhau để rồi sau đó có thể trở nên lặng im. Sự thăm dò tình ý nhau ban đầu thường khi tế nhị, bóng gió xa xôi: Bắc thang, mang giỏ, hái trầu/ Hỏi thăm lê lựu, măng cầu chín chưa?”* (Nguyễn Xuân Đàm chủ biên, 2010, tr.75).

Trong một hoàn cảnh khác, chàng trai nọ đã mượn hình ảnh chiếc áo rách để ngỏ lời:

Áo anh rách lỗ bàn sàng

Cậy nàng mua vải vá quàng cho anh...

Ở đây, chàng trai chủ động nhờ cô gái may vá cho mình, nhằm thể hiện nguyện ước về một tương lai được chung đôi, chung tổ ấm. Có chàng trai thể hiện tình cảm một cách trực tiếp, bày tỏ quyết tâm kết duyên với người mình yêu:

Đèo nào cao bằng đèo Phú Cốc,

Dốc nào ngược bằng dốc Xuân Đài.

Đèo cao, dốc ngược, đường dài

Anh còn qua được, hướng gì vài lạch sông.

Hình ảnh đèo Phú Cốc, dốc Xuân Đài gợi nên sự trở ngại, gian khổ nhưng chỉ cần tình yêu đủ lớn, chàng trai sẽ dũng cảm vượt qua.

Có những bài ca ngỏ lời thể hiện sự hài hước, đáng yêu của chàng trai:

Đầu làng có một cây đuối

Cuối làng có một cây đa

Ngó ra đàng cái ngả ba

Có cây thị hồng

Con gái chưa chồng trong lòng hớn hở

Con trai chưa vợ ruột thắt trái chanh

Ngó lên lồng lộng trời xanh

Đâu đâu cũng vậy, ưng anh cho rồi.

Lời tỏ tình có duyên và tự nhiên như thế này vừa mang lại cảm giác ngọt ngào, tươi mới của tình yêu, vừa khiến cô gái khó lòng từ chối. Sự hồn nhiên trong lời tỏ tình ấy thể hiện tâm hồn chân chất, bản tính gần gũi, giản dị và dí dỏm của người lao động.

Thông thường, chàng trai chủ động ngỏ lời. Dù vậy, đôi khi chính các cô gái cũng vượt qua rào cản lễ giáo hoặc sự ngại ngùng ban đầu để bày tỏ tình cảm một cách kín đáo. Họ dùng cách nói vòng vo, bóng gió, vừa e thẹn, vừa bộc lộ ước mong:

Anh về vét đất trồng cau

Cho em trồng ké dây trầu một bên

Chùng nào cau nọ lớn lên

Trầu kia ra lá lập nên cái vườn.

Điều thú vị ở đây là, trong ca dao dân tộc, chúng tôi tìm thấy có văn bản tương đồng về hình thức và nội dung với văn bản trên, chỉ khác nhau ở một số từ, ngữ diễn đạt:

*Anh về **cuốc** đất trồng cau*

*Cho em **giâm** ké dây trầu một bên*

*Chùng nào **trầu** nọ lớn lên*

***Cau** kia ra **trái làm** nên **cửa nhà**.*

Về ý nghĩa biểu đạt, cả hai văn bản đều gặp gỡ ở biểu tượng trầu cau với hàm ý biểu trưng cho sự gắn kết, thủy chung trong tình yêu. Qua việc mượn hình ảnh ấy, cô gái khéo léo bày tỏ khát vọng về một hạnh phúc lứa đôi bình dị.

Người con gái Phú Yên, như bao cô gái Việt Nam xưa, thường e dè, ít khi chủ động thể hiện tình cảm. Tuy vậy, khi đã yêu, họ sẽ trở nên mạnh mẽ, vượt qua định kiến để chấp nhận dần thân và chỉ mong được sống trọn vẹn trong hạnh phúc bên người

mình thương. Một tình yêu chân thành, mãnh liệt có thể xóa nhòa mọi lo toan và khát khao yêu đương trở thành động lực để họ dám bước ra khỏi những giới hạn của chính mình:

Anh ơi, đừng sợ mẹ ngày

Em đây đỡ gỏi cơm đầy theo anh.

Câu ca dao phản ánh bản lĩnh trong tình yêu của người con gái Phú Yên, khi cô sẵn sàng đánh đổi tất cả để đi theo tiếng gọi của trái tim, không ngại ngần với những ngăn trở từ gia đình, xã hội.

Bên cạnh những lời tỏ tình từ một phía, ca dao Phú Yên còn lưu giữ những lời đối đáp khéo léo, tinh tế của bao chàng trai, cô gái. Những câu đối đáp ấy là minh chứng cho sự chân thành và khát vọng được tìm thấy một nửa của mình, như trong câu chuyện về lá buồm:

- Đến đây hỏi khách tương phùng

Chim chi một cánh dạo cùng nước non?

- Tương phùng gặp với tương tri

Lá buồm một cánh bay đi khắp trời.

Dù chàng trai hay cô gái chủ động, tất cả đều xuất phát từ khát vọng được yêu thương và mưu cầu hạnh phúc lứa đôi. Những lời đối đáp trong ca dao Phú Yên không chỉ thể hiện sự giao cảm giữa đôi lứa mà còn bộc lộ vẻ đẹp chân chất của người lao động. Ca dao tình yêu Bắc Bộ ưa chuộng cách nói hoa mỹ, qua đó thể hiện sự ý nhị, sâu lắng và có phần kín đáo trong tính cách:

- Ai đi đâu đó hỏi ai

Hay là trúc đã nhớ mai đi tìm?

- Vàng trắng ai xẻ làm đôi

Đường trần ai vẽ ngược xuôi hỏi chàng

So với ca dao miền Bắc, ca dao Phú Yên mang đến cảm xúc tự nhiên và bộc trực hơn. Điều đó thể hiện qua việc sử dụng thường xuyên của các từ ngữ địa phương. Những từ này giúp phân biệt ca dao vùng đất này với các địa phương khác, tạo nên một màu sắc riêng, in đậm cốt cách con người nơi đây:

- Ngọn Chóp Chài đã cao lắm bấy

Trông hủi trông hoài chẳng thấy người thương,

Hay là lưu lạc bốn phương?

*Hay là liệt chiếu liệt giường nơi đâu?
Giả đồ dạo xóm mua dầu
Hỏi thăm người bạn nhứt đầu nhẹ
chưa.*

- Anh về ở ngoài chi lâu
Chiều chiều em đứng hàng đầu ngõ
chùng

*Hai hàng nước mắt rung rung
Chàng xa thiếp cách dặm chun kêu trời.*

Cách nói “trông hủi trông hoài” hay “giả đồ dạo xóm mua dầu”, “ngoài”, “dặm chun”, vừa là hình thức diễn đạt đặc trưng, vừa cho thấy tính cách của người bình dân Phú Yên trong ứng xử – giản dị, mộc mạc, đời thường. Đề cập đến vấn đề này, Nguyễn Hoài Sơn (2023) từng nhận định “*Tình yêu đôi lứa trong ca dao Phú Yên ẩn chứa những tình cảm gái - trai một cách tế nhị nhưng vẫn thể hiện được tình yêu một cách sâu sắc. Ca dao Phú Yên không chải chuốt mượt mà như ca dao xứ Bắc, cũng không uyển chuyển và giàu nhạc tính như ca dao Bình Trị Thiên. Nét đặc trưng của ca dao Phú Yên về tình yêu đôi lứa là sự mộc mạc, có phần thoải mái, ít công thức trong cách thể hiện.*”

2.2. Những bài ca thề nguyện

Tình yêu được đáp lại cũng chính là lúc hai tâm hồn thực sự giao hòa, là khoảnh khắc cả hai trái tim cùng chung nhịp đập và hướng về nhau. Kể từ đây, hai người xa lạ được nối kết bởi sự đồng điệu và hòa hợp sâu sắc. Và để vun đắp cho tình yêu ấy, lòng tin chính là nền tảng cần được xây dựng, củng cố. Trong cuộc sống đầy biến động, lòng tin trở thành sợi dây vô hình mà mạnh mẽ, giúp tình yêu vượt qua những sóng gió, thăng trầm. Chính vì lẽ đó, các đôi bạn tình thường trao nhau lời thề nguyện, ước hẹn để củng cố niềm tin, gửi gắm ước mơ xây dựng một tình yêu vững bền, chung thủy.

Những lời thề nguyện trong ca dao Phú Yên thường giản dị nhưng chứa đựng ý nghĩa sâu sắc, minh chứng cho khát vọng có được tình yêu sắt son. Những hình ảnh trong ca dao với sự ví von tinh tế và cảm xúc đạt

đào, đã phần nào khẳng định khát vọng mãnh liệt ấy:

*Đôi ta như liễu cùng mai
Như loan cùng phụng, không sai lời nguyện
Nào ai đem bạc đổi tiền
Đổi trắng lấy nguyệt, em nguyện cũng không
Gá tiếng kêu quân tử tang bồng
Nói mà nghe cho biết, lòng em không đổi
dời.*

Người con gái trong bài ca dao đã mượn những biểu tượng giàu hàm ý biểu trưng để diễn tả tình yêu sâu sắc và chân thành của mình. Tình yêu ấy được so sánh với những sự vật vốn tượng trưng cho vẻ đẹp thanh tao và viên mãn trong cuộc sống, như cặp *liễu* và *mai*, như *loan* và *phụng*. Đây không chỉ là biểu tượng gọi lên sự hòa hợp, đồng điệu mà còn là biểu trưng cho sự bền chặt, gắn kết không thể chia lìa. Thông qua đó, cô gái ngầm khẳng định tình yêu của mình cao đẹp, không vụ lợi, vượt lên trên giá trị vật chất.

Hình ảnh “*bạc, tiền*” biểu trưng cho sự quý giá hay “*trăng, nguyệt*” tượng trưng cho sự trường tồn – cũng không thể đổi lấy tình cảm của nàng dành cho chàng trai. Cô gái thể hiện sự dứt khoát, quyết tâm và kiên định với tình yêu vững bền, chung thủy:

*Hỏi xa, cách vách cũng xa
Hỏi gần, Gò Duối, Hòa Đa cũng gần
Bể bồng mà cảm miếu thần
Anh đừng nghi ngại tội phần cho em
Ví dù rượu chẳng lộn hèm
Trời kia sập xuống, anh với em mới rời.*

Những câu ca chân thành này khẳng định tình yêu họ dành cho nhau là duy nhất. Chúng cũng minh chứng cho sự kiên định và ý thức bảo vệ tình yêu đến cùng. Cô gái sẵn sàng vượt qua mọi nghi kỵ, thử thách để duy trì niềm tin giữa hai người “*trời kia sập xuống, anh với em mới rời*”.

Trong từng lời thề nguyện, sự kiên định và lòng chung thủy của cô gái như được khắc sâu thêm. Tình yêu ấy là sự gắn bó giữa hai trái tim và mang ý nghĩa thiêng liêng của

một lời hẹn ước vượt thời gian. Dù cuộc đời có hợp tan, dù hạnh phúc đôi khi mong manh tựa sợi tơ trời, cả hai vẫn tin rằng tình yêu và nghĩa vợ chồng là điều trường cửu, không gì có thể chia lìa:

Hợp tan nhỏ lụy muôn phần

Tình chàng nghĩa thiếp thề gần không xa.

Lời thề nguyện ấy khẳng định mạnh mẽ về sự thủy chung của người con gái trong tình yêu, một tình yêu tự do và tự nguyện. Trong bối cảnh xã hội xưa, khi đói nghèo, cơ cực luôn bủa vây, không ít người buộc phải tìm kiếm sự đổi thay để có được cuộc sống sung túc hơn. Việc giữ mình, không dao động trước cám dỗ, là hành xử đáng trân trọng của cô gái.

Ca dao còn là lời cam kết của đôi tượng với người yêu và sự xác tín trước đất trời về tấm lòng thủy chung, quyết tâm bảo vệ tình yêu đến cùng, dù phải đối diện với gian khó, hiểm nguy. Với họ, tình yêu là duyên nợ trăm năm, một khi đã nguyện ý bên nhau thì mãi bền chặt, mãi gắn kết. Điều đó thể hiện qua lời đoan thệ của chàng trai – về một tình cảm chân thành, tha thiết, sắt son dành cho người con gái anh yêu:

Đất Cù Du là nơi chiếu tốt

Lãnh nào đẹp bằng lãnh Ngân Sơn

Em đừng so sánh thiệt hơn

Tình anh đây ví thử keo sơn nào bằng. Trong những câu ca dao thề nguyện này, tình cảm của người bình dân Phú Yên hiện lên mộc mạc, giản dị nhưng lại sâu lắng và chân thành đến lạ. Không sử dụng những hình ảnh cầu kỳ hay phô trương, họ mượn những điều gần gũi trong đời sống hàng ngày để thể hiện cảm xúc, làm cho lời ca vừa gần gũi vừa thấm thía. Những lời thề như tiếng vọng từ đáy lòng, chất chứa sự quyết tâm bảo vệ tình yêu trọn vẹn trước sự chứng giám của thiên nhiên, trời đất. Đây không chỉ là tiếng nói của trái tim mà còn là tuyên ngôn về một tình yêu bền chặt:

Trên có ông xanh cao rộng

Dưới có biển lớn sông trong

Em mà ăn ở hai lòng

Trời tru đất diệt, không mong thấy chàng.

Câu ca gọi lên hình ảnh một không gian bao la, nơi thiên nhiên trở thành chứng nhân cho tình yêu. Từng lời thề tựa như lời nguyện cầu khẩn thiết và dứt khoát, phản ánh sâu sắc khát vọng của con người về một tình yêu trọn vẹn, không hề lay chuyển. Ở đây, không có sự bóng bẩy, hào nhoáng mà chỉ còn lại sự mộc mạc và chân thành, những phẩm chất thường nhận thấy ở người dân Phú Yên.

Về phía mình, chàng trai cũng đã mạnh mẽ đáp lại tình yêu bằng những lời thề hẹn. Chàng dùng những hình ảnh bất biến của tự nhiên – *sóng và gành, cù lao và biển* để thể hiện sự kiên định trong tình cảm của mình. Lời thề ấy ngầm khẳng định, mọi thay đổi trong tình yêu là điều không thể, bởi nó đi ngược lại quy luật của tự nhiên, đi ngược lại ước nguyện của trái tim:

Chùng nào cho sóng bỏ gành

Cù lao bỏ biển, anh đành bỏ em.

Có thể thấy, lời thề nguyện hiện hữu với tất cả sự chân thành và mãnh liệt, là sợi dây nối kết đôi bờ tình cảm, là động lực để đôi lứa thêm tin tưởng vào tình yêu của mình. Niềm tin ấy thấp sáng hy vọng về một tương lai chung đôi, nơi tình yêu vượt qua mọi thử thách để trường tồn. Thế nên, lời thề nguyện không chỉ là một cam kết, mà còn là biểu tượng của sự đồng lòng, của quyết tâm bảo vệ tình yêu trước sóng gió cuộc đời.

2.3. Những bài ca tương tư

Tình yêu đạt trạng thái thăng hoa nhất khi hai tâm hồn tìm thấy sự hòa hợp với những cung bậc cảm xúc. Trong đó, nỗi nhớ hiện diện như một sợi dây vô hình kết nối hai trái tim yêu. Có nhiều nỗi nhớ hiện diện trong mỗi con người – nhớ quê hương, nhớ gia đình, nhớ những người bạn tri âm, tri kỷ, nhưng nỗi nhớ dành cho tình yêu đôi lứa lại mang sắc thái rất riêng. Đó là sự hòa quyện mãnh liệt giữa khao khát được gần gũi, sẻ chia và nỗi đau khắc khoải khi chia xa.

Nỗi nhớ trong tình yêu như một con sóng vỗ bờ, lúc mãnh liệt trào dâng, lúc dịu

êm lắng đọng. Nó có khi bùng cháy trong những khát khao da diết, có lúc lại lắng sâu trong những mong đợi ngọt ngào. Trong ca dao tình yêu đôi lứa, nỗi nhớ ấy gửi gắm qua những hình ảnh so sánh giàu chất thơ, mang đến sự sống động cho cảm xúc của trái tim. Người con gái mượn ánh sao, hạt mưa để nói lên niềm mong ngóng về một bóng hình ở chốn xa xôi:

*Em trông anh như cá trông sao
Như lê trông lựu như đào trông mưa.*

Với người đang yêu, nỗi nhớ xâm chiếm tâm hồn, khiến dung nhan hao gầy, lòng dạ rối bời. Hình ảnh người thương đã hiện hữu trong trái tim của người trong cuộc với vẻ lung linh, ngọt ngào và để lại bao nhung nhớ, khiến nàng tiều tụy, u hoài:

*Chim chuyển bụi ốt lú lo
Lòng thương quân tử ốm o gầy mòn.*

Trong tình yêu, nỗi nhớ còn là một hành trình không điểm dừng, nơi mà mỗi cảm xúc đều trở thành những bước chân dạo chơi nơi ký ức. Nỗi nhớ gắn với những điều giản dị nhưng biểu hiện cho tình cảm đậm sâu, chứa đựng bao khát vọng và mong chờ, như hình ảnh trong bài ca dao:

*Lừa gần rom như com gần mắm
Thiếp xa chàng tội lắm trời ơi
Đêm nằm nhớ bạn chơi vui
Nhớ chỗ bạn đứng nhớ nơi bạn nằm
Hột châu rơi xuống đầm đầm
Chàng về thiếp ở thiếp nằm không yên
Liều mình thác xuống huyệt tuyền
Sống chi thấy mặt bạn hiền hổ ngươi?*

Đây không chỉ là sự so sánh đơn thuần mà còn là một ẩn dụ sâu sắc về sự kết nối giữa hai tâm hồn. Khi ở xa, họ cảm thấy trống vắng, thiếu thốn tình thương, và nỗi nhớ ấy đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống. Sự hợp tan, chia lìa rồi hội ngộ vốn là lẽ thường tình của cuộc đời. Nhưng với những người yêu nhau, việc xa cách để lại cả nỗi day dứt khôn nguôi. Sau mỗi buổi hẹn, trái tim họ trĩu nặng nỗi sầu tư, và mọi nơi, mọi chốn đều phảng phất bóng

dáng của người thương. Những buổi sáng dài đằng đẵng, những đêm khuya thức trắng, tất cả chỉ để mong ngóng một lần được gặp lại người mình yêu. Ca dao đã dành cho nỗi nhớ một khoảng trời để thổ lộ, nhưng dù rộng lớn đến đâu, trái tim vẫn không thể bày tỏ hết những ân tình đang chất chứa:

*Nhớ ai đêm ngán ngày ngơ
Đêm mơ giấc ngủ, ngày mơ tiếng cười.*

Khi yêu, mỗi khoảnh khắc bên nhau đều trở thành những mảnh ghép quý giá của hạnh phúc. Những cái nhìn trìu mến, lời nói dịu dàng, hay thậm chí chỉ là những phút giây lặng yên bên cạnh nhau cũng đủ để làm trái tim tràn ngập niềm vui. Nhưng khi xa cách, nỗi sầu nhớ bắt đầu len lỏi, bủa vây, làm trái tim rối bời, khắc khoải:

*Ngó lên chùa Cát cao lâu
Biệt ly em hồi bỏ sầu cho anh
Sầu này không biết sầu ai?*

Com ăn không dậy đã hai tháng trời.

Hình ảnh ngôi chùa, bữa com hàng ngày vốn gắn bó, thân thuộc giờ đã bị nỗi nhớ thay thế, chi phối. Từng dòng chữ như thấm đẫm nước mắt, như gọi nhớ những ký ức đẹp mà cả hai đã cùng nhau trải qua. Chính sự chia ly đã khiến các chàng trai, cô gái rơi vào trạng thái trống trải, hụt hẫng và đơn côi.

Không những người con gái chìm đắm vào nỗi sầu tương tư mà chàng trai, vốn dĩ là phái mạnh, cũng không thoát khỏi vòng vây muôn trùng của nỗi nhớ. Đối với anh, nỗi nhớ ấy luôn thường trực. Nó lặng lẽ len lỏi vào cả những giấc mơ, gắn với khát vọng được tương phùng:

*Đêm nằm lưng chẳng bén giường
Trông cho mau sáng ra đường gặp em.*

Tình yêu vốn là thứ men say, song hành với bao nồng nàn, đắm đuối. Khi các đôi bạn tình phải rời xa thì sự cô đơn và trống trải lại trở dậy mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Họ luôn chìm đắm trong nỗi nhớ thương, lòng chỉ mong ánh bình minh ló rạng để có thể nhìn thấy người con gái mình yêu, để làm

đi nổi nhớ đang chất chứa trong lòng. Bao nhiêu món ngon cũng không sao khỏa lấp được những nhớ thương:

Bữa ăn có cá, có canh

Ăn chưa mát dạ bằng anh thấy nàng.

Những câu ca dao tương tư trong ca dao Phú Yên như những bản tình ca giản dị mà sâu lắng, khắc họa trọn vẹn nỗi lòng của đôi lứa yêu nhau. Bằng ngôn ngữ mộc mạc nhưng đầy xúc cảm, ca dao cất lên tiếng lòng của những trái tim yêu thương chân thành, gắn với bao nỗi nhớ, rung cảm và mong chờ. Đằng sau từng lời hát ấy là những xúc cảm tha thiết đậm sâu, thể hiện sự thiêng liêng và kỳ diệu của tình yêu, để lại dấu ấn khó phai trong lòng người đọc.

2.4. Những bài ca hờn trách

Tình yêu luôn là món quà kì diệu mà cuộc sống ban tặng cho con người. Nhưng đi cùng với niềm hạnh phúc ngọt ngào, nó cũng mang theo những nỗi đau day dứt. Những cuộc tình không trọn vẹn thường để lại cho người trong cuộc những đón đau, nuối tiếc. Trong ca dao tình yêu, những khúc ca hờn trách chính là tiếng vọng bi thương của những trái tim tan vỡ. Bên cạnh việc khắc họa nỗi đau, tiếc nuối trong tình yêu, ca dao còn thể hiện những giá trị văn hóa ứng xử và khát vọng nhân văn sâu sắc.

Tình yêu vốn dĩ là sự kết nối kì diệu giữa hai trái tim, nhưng khi yêu, không phải lúc nào đôi lứa cũng đến được với nhau. Có những mối tình sâu nặng bị chia cắt bởi gia cảnh nghèo khó, bởi sự ngăn cấm của gia đình, hay bởi sự phản bội từ người yêu. Đối diện với những ngang trái ấy, người trong cuộc chỉ biết than trách số phận và đã gửi gắm vào lời ca niềm tiếc nuối:

Ai làm bát bể cơm rơi

Đĩa nghiêng cá đổ, rã rời đôi ta?

Trong văn hóa truyền thống, người xưa cho rằng, tình yêu và hôn nhân phần nào bị chi phối bởi các yếu tố siêu nhiên. Họ tin rằng duyên phận vợ chồng là do ông Trời, bà Nguyệt xe kết, và khi tình yêu không thành, họ trách thể lực vô hình đã tạo nên sự ngang

trái. Điều này vừa phản ánh quan niệm về số phận, vừa thể hiện cách ứng xử thụ động, buông xuôi theo nghịch cảnh và tìm sự an ủi qua lời thở than, trách móc:

Ai làm loan phụng rẽ bầy

Cho em đau khổ lắm vầy trời ơi!

Những lời đau xót đó vừa là tiếng khóc của những trái tim tan nát, vừa bộc lộ một khát vọng sâu xa hơn: khát vọng được yêu thương, được hạnh phúc. Nhưng trong xã hội xưa, đặc biệt là xã hội phong kiến, những khát vọng ấy thường bị dập tắt bởi lễ giáo, định kiến xã hội. Người phụ nữ, khi đối mặt với sự chia lìa, thường là người chịu nhiều thiệt thòi hơn cả.

Trong ca dao tình yêu Phú Yên, nhiều đôi bạn tình phải chịu cảnh chia ly bởi nhiều lý do. Trong đó, sự chênh lệch về gia cảnh giàu – nghèo, sang – hèn là nguyên nhân phổ biến hơn cả. Những câu ca không chỉ là tiếng lòng của những đôi lứa yêu nhau mà còn phản ánh một thực tế khắc nghiệt, nơi tình yêu bị chi phối bởi những định kiến xã hội. Những câu hát như: “*Anh chê em quần áo rách/Mùi dãi lòng thông...*” như một lời than thở đau đớn của người con gái nghèo, khi tình cảm không được đáp lại vì hình thức bề ngoài, vì cái nghèo, cái khổ của gia cảnh. Câu hát đã diễn tả nỗi đau của cô gái, qua đó lên án một xã hội vô cảm, khi lấy hình thức và gia cảnh làm thước đo hạnh phúc chứ không phải tình cảm chân thành.

Những câu hát tiếp theo: “*Để anh về kiếm nơi giàu có/ Trắng da, dài tóc/ Cho đẹp lòng mẹ cha...*” là lời nhắn gửi pha chút hờn dỗi, trách móc của cô gái. Việc đến nơi giàu có, sung túc để kết duyên là lựa chọn của số đông và trong tình cảnh này, cô gái hiểu rằng, chàng trai không phải ngoại lệ. Qua lời ca, ta càng thấy rõ hơn sự bất công trong việc lựa chọn bạn đời dựa trên những yếu tố vật chất, chứ không phải dựa trên tình cảm hay sự hòa hợp về tâm hồn.

Nhưng cũng chính trong những câu ca dao này, ta lại cảm nhận được một giá trị nhân văn sâu sắc. Dù bị phân biệt bởi xã hội,

dù không thể vượt qua những rào cản về tiền tài và giai cấp, những người trong cuộc vẫn khao khát yêu thương và khao khát một tình yêu bình đẳng, không phân biệt giàu nghèo. Những câu ca vừa phản ánh nỗi đau của người trong cuộc, vừa chứa đựng một thông điệp mạnh mẽ về sự bình đẳng trong tình yêu, về quyền được yêu thương và tự do mưu cầu hạnh phúc mà không phải đối diện với sự phân biệt hay kì thị.

Trong xã hội phong kiến hà khắc, bên cạnh gia cảnh nghèo khó, một nguyên do khác khiến cho nhiều đôi lứa phải chia xa là sự ngăn cấm của cha mẹ. Trong nhiều bài ca dao, người con gái chỉ biết than trách, oán giận số phận, bởi họ không có quyền tự quyết định hạnh phúc của chính mình. Cuộc đời họ, đặc biệt là chuyện tình cảm, hoàn toàn bị chi phối và quyết định bởi ý muốn của cha mẹ, bởi những giá trị truyền thống và sự ràng buộc của lễ giáo. Một câu ca dao tiêu biểu đã phản ánh rõ nét bị kịch ấy:

Tay cầm dao cắt trái cam linh

Cam linh ơi, sao nỡ dứt tình

Tại cha với mẹ, đôi lứa mình xa nhau.

Lời ca thể hiện nỗi đau của người con gái khi phải chịu cảnh chia ly và sự bất lực trước những định kiến, bất công từ xã hội mà họ không thể vượt qua. Hình ảnh “*dao cắt trái cam linh*” không chỉ là biểu tượng cho sự chia cắt đau đớn mà còn thể hiện nỗi xót xa khi tình yêu phải gánh chịu sự giằng xé giữa mong muốn cá nhân và những khuôn phép, luật lệ được cha mẹ đặt ra.

Trước những lời trách móc và oán hận số phận, ca dao đã phản ánh sâu sắc, sinh động những nỗi đau, vạch trần những bất công, ngang trái mà người phụ nữ phải đối mặt trong xã hội cũ. Người phụ nữ, dù yêu thương tha thiết và mãnh liệt đến đâu, cũng không có quyền lựa chọn tình yêu và hạnh phúc cho mình. Họ luôn phải chấp nhận sự chi phối, áp đặt của những yếu tố bên ngoài, mà trong đó, cha mẹ là người quyết định. Lời trách móc vừa là tiếng thở dài trước số phận

nghiệt ngã, vừa ẩn chứa niềm khát khao cháy bỏng về một tình yêu tự nguyện, không bị ràng buộc bởi những luật lệ, lễ giáo hà khắc.

Đặc biệt, một trong những nguyên nhân đau đớn nhất của sự chia xa trong tình yêu chính là sự thay lòng đổi dạ của chàng trai. Sự phản bội đã làm tan vỡ trái tim người con gái và để lại nỗi đau khó nguôi ngoai. Người con gái khi yêu thường đặt niềm tin tuyệt đối vào người mình yêu. Vì thế, khi bị phụ bạc, nỗi đau họ đối mặt so với chàng trai thì lớn hơn gấp bội:

Hồi nào gánh nặng em chờ

Trông xa em đợi, bây giờ bỏ em.

Đây là lời than trách của một trái tim bị tổn thương và tan vỡ niềm tin. Qua những lời ca này, ta thấy khát vọng nhân văn sâu sắc luôn hiện hữu trong mỗi con người: khát vọng về lòng chung thủy, về một tình yêu chân thành trọn vẹn.

Khác với các chàng trai, cô gái xứ Bắc, nam nữ thanh niên Phú Yên lớn lên trong môi trường tự nhiên khá khắc nghiệt. Núi cao, sông dài, rừng sâu cùng bao thiên tai, nắng gió khiến họ thường xuyên đối mặt với thử thách. Để tồn tại, ngoài sức mạnh tự thân, con người nơi đây phải nương dựa vào nhau, nâng đỡ nhau và cùng sẻ chia những ngọt bùi, cay đắng. Tình yêu lứa đôi được nảy nở từ đời sống lao động, qua những buổi gặp gỡ, hẹn hò và lớn dần theo tháng năm gian khó. Vì vậy, song song với chữ tình, các đôi bạn đề cao chữ nghĩa. Họ sẵn sàng hy sinh cho nhau để người mình yêu được bình yên và hạnh phúc. Ngay cả khi bị quay lưng phụ bạc, đối tượng trứ tình không nặng lời oán thán, cũng chẳng bộc trực đến bốc đồng mà chỉ biết đón nhận sự bề bâng bâng lời trách cứ thiết tha và đa diết:

- Anh về làm rể dưới Đấng

Bỏ em kéo vải sáng trắng một mình.

- Nước ròng chảy thâu Tam Giang

Sầu đâu chín rụng sao chàng bật tin?

Tuy nhiên, mặc dù trách nhau, giận nhau nhưng cách nói của người dân trong ca

dao Phú Yên không thô tục, nặng nề: “*Hỏi nào gương sáng không soi/ Bây giờ tróc thủy lại đòi soi gương/ Soi gương lụy đá trong gương/ Châu rày mới biết người thương xa rồi/ Hỏi nào thiếp xuống chàng lên/ Mòn đường chết cỏ quyết nên duyên vợ chồng/ Đến bây giờ anh lại trở lòng/ Dứt ơn, dứt nghĩa, dứt đạo lòng ngày xưa*”.

Bên cạnh đó, không thể không nhắc đến thái độ khoan dung tha thứ trong tình yêu của các chàng trai, cô gái. Đây là nét ứng xử “*đánh kẻ chạy đi chứ không ai đánh người chạy lại*” rất đáng quý của người Việt. Khi phát hiện mình bị lừa dối, phản bội nhưng các chàng trai, cô gái vẫn sẵn lòng tha thứ. Họ thường bày tỏ sự thấu hiểu, cảm thông, tiếc nuối đối với cô gái hơn là day nghiến. Đặc biệt, quan niệm “*môn đăng hộ đối*”, “*cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy*” đã làm tan vỡ bao cuộc tình. Trong hoàn cảnh đó, họ chỉ biết bộc lộ lòng mình qua những lời trách than: “*Thương chi cho uống tám tình/ Nẫu về xứ nẫu bỏ mình bơ vơ*”.

Thêm nữa, người Phú Yên vốn hướng đến lối ứng xử hài hòa, khoan dung nên lời trách móc thường không hằn học, chua xót mà mộc mạc, chân chất: “*Trách ai ăn ở hai lòng/ Đang chơi với phụng thấy rồng bay theo*”.

Trong quan hệ xã hội, cơ sở hình thành nên văn hóa ứng xử của người Việt chính là triết lý tình nghĩa. Chính vì trọng tình nghĩa nên người Việt thường không có tư tưởng trả thù mà sống khoan dung, tha thứ

cho nhau. Đây chính là nét nhân hậu trong ứng xử của người Việt.

Những bài hờn trách trong ca dao Phú Yên không chỉ là tiếng than oán về tình yêu tan vỡ, mà còn là tiếng lòng của những người bị tước đoạt quyền mưu cầu, lựa chọn hạnh phúc lứa đôi. Chúng phản ánh sự đau đớn nhưng cũng bộc lộ những khát khao mãnh liệt về tình yêu tự do và tự nguyện. Từ trong đau thương, ca dao vẫn ẩn chứa ước nguyện muôn đời, ước nguyện có được tình yêu chân thành, chung thủy và tiến đến xây dựng cuộc sống hôn nhân vững bền, hạnh phúc.

3. Kết luận

Có thể thấy, ngoài những đặc điểm chung của ca dao tình yêu đôi lứa cả nước, ca dao tình yêu đôi lứa ở Phú Yên mang sắc thái địa phương rất rõ nét, thể hiện bản tính của người dân Phú Yên đúng như nhà nghiên cứu Trần Sĩ Huệ đã khái quát trong bài viết *Tám lòng người Phú Yên qua ca dao* là “*hiền lành, thật thà, hồn nhiên, nói theo cách địa phương là ít oi*” (Nguyễn Xuân Đàm chủ biên, 2010, tr.74).

Từ bản tính trên, dấu ấn để lại ở ca dao tình yêu đôi lứa Phú Yên là sự mộc mạc, giản dị và chân thành. Qua đó, chúng ta còn thấy được những nét đẹp trong ứng xử cũng như khát vọng nhân văn của con người nơi đây. Đó cũng là cách để ca dao tình yêu đôi lứa Phú Yên xác lập chỗ đứng và diện mạo của riêng mình trong vườn hoa nghệ thuật nhiều hương sắc của ca dao dân tộc □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trần Huyền Ân (1995), *Phú Yên dọc đường ca dao*, Sở Văn hóa thông tin Phú Yên. NXB. Sở VH TT Phú Yên.
- Nguyễn Xuân Đàm chủ biên (2010), *Ca dao - dân ca trên vùng đất Phú Yên*, NXB. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- Nguyễn Định chủ biên (2010), *Văn học dân gian Phú Yên*, Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên, NXB. Lao động, Hà Nội.
- Nguyễn Xuân Kính chủ biên (1995), *Kho tàng ca dao người Việt*, NXB. Văn hóa, Hà Nội.
- Nguyễn Hoài Sơn, “Tình yêu đôi lứa trong ca dao Phú Yên”, Báo Phú Yên online, <https://baophuyen.vn/93/10972/tinh-yeu-doi-lua-trong-ca-dao-phu-yen.html>, cập nhật 1/10/2023